

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~4781~~ /UBND-TTQ

Quận 7, ngày 19 tháng 10 năm 2021

Về rà soát triển khai thực hiện và
tổng hợp báo cáo Đề án “Tuyên
truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật
về phòng, chống tham nhũng giai
đoạn 2019 - 2021”

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận 7;
- Thủ trưởng các cơ quan: Công an, Viện kiểm sát, Tòa án;
- Thủ trưởng các phòng, ban trực thuộc UBND quận;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường;
- Chủ tịch Hội Luật gia Quận 7.

Ngày 03/9/2021, Ban chỉ đạo 3004 - Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành văn bản số 1181/BCĐ.3004 về báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ tại văn bản 1444/TTCP-PC ngày 19/8/2021,

Để có cơ sở tổng hợp báo cáo, nay Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân 10 phường:

- Rà soát, tổ chức thực hiện hoàn thành các nội dung đã được phân công tại Kế hoạch số 1781/KH-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” (Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2019).

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2021 (theo đề cương, phụ lục hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ đính kèm), gửi về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Thanh tra Quận 7 qua hộp thư điện tử: thanhtra.q7@tpHCM.gov.vn) trước ngày 05/11/2021.

2. Giao Thanh tra quận:

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận theo dõi, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị.

- Tổng hợp báo cáo của các đơn vị và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận báo cáo gửi về Ban chỉ đạo 3004 theo đúng nội dung đề cương hướng dẫn, trước ngày 15/11/2021.

Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường nghiêm túc thực hiện.

(Đính kèm: Kế hoạch số 1781/KH-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận; Văn bản số 1181/BCĐ.3004 của Ban chỉ đạo 3004 và Đề cương, Phụ lục báo cáo).

Nơi nhận:

- TT.QU (để b/cáo);
- Các Phó CT.UBND quận (để biết);
- Như trên (để t/hiện);
- Thanh tra quận (để t/hợp),
- Lưu: VT, (h2021)

 **CHỦ TỊCH**
Hoàng Minh Tuấn Anh



Ký hiệu: Ủy ban nhân dân Quận 7
Số: 01/KH-UBND
Là quyết định của Ủy ban nhân dân Quận 7
Thủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 7
18.06.2020 14:56:30

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~1781~~ 1781 /KH-UBND

Quận 7, ngày 16 tháng 4 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 – 2021”

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 – 2021” và văn bản số 1478/TTCP-PC ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ về triển khai Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Thực hiện Kế hoạch số 5473/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 – 2021”,

Ủy ban nhân dân quận 7 xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG:

1. Mục tiêu chung:

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xây dựng lối sống liêm chính và tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; đưa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần tích cực trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1/ Đến hết năm 2021, 100% chương trình đào tạo thuộc các loại hình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng có nội dung về chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đạo đức liêm chính.

2.2/ Hàng năm, 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; giáo viên, giảng viên các môn pháp luật, giáo dục công dân được tập huấn, bồi dưỡng cập nhật chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.3/ Hàng năm, 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng dưới các hình thức.

2.4/ Phần đầu đến hết năm 2021, 100% lãnh đạo các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, đơn vị nghiên cứu, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.5/ Phần đầu đến hết năm 2021, 100% người lao động tại các đơn vị nghiên cứu, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.6/ Phần đầu đến hết năm 2021, 90% người lao động tại các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.7/ Phần đầu đến hết năm 2021, có từ 70% đến 85% người dân tộc thiểu số, tiểu thương, lao động tự do được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.8/ Hình thành văn hóa minh bạch, thực hiện trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; nhận thức rõ hành vi đưa, nhận, môi giới hối lộ là vi phạm pháp luật và trái đạo đức, trách nhiệm, cần lên án mạnh mẽ để xây dựng mối quan hệ lành mạnh giữa cán bộ, công chức, viên chức với người dân, củng cố vững chắc đạo đức, hành vi chuẩn mực của cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

3. Phạm vi và đối tượng:

Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 – 2021” và kế hoạch này được triển khai từ nay đến hết năm 2021 ở tất cả các phòng ban, đơn vị, đoàn thể ở quận và Ủy ban nhân dân, đoàn thể 10 phường cho các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; học sinh, sinh viên và người dân trên địa bàn quận. Trong đó, đối tượng tập trung ưu tiên gồm: cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; lãnh đạo các doanh nghiệp, hội doanh nghiệp, người lao động và học sinh, sinh viên.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT:

1. Thực trạng, nguyên nhân, điều kiện tham nhũng và giải pháp phòng, chống tham nhũng.

2. Ý nghĩa, tầm quan trọng của phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức liêm chính và phòng, chống tham nhũng.

4. Quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng.

5. Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trọng tâm là các quy định mới về: hành vi tham nhũng; phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trong phòng, chống tham nhũng; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về phòng,

chống tham nhũng; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

6. Kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng trong lịch sử Việt Nam.

7. Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; hợp tác quốc tế của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng; kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

8. Tình hình, kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

9. Quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân trong phòng, chống tham nhũng.

10. Mô hình, kinh nghiệm, gương tiêu biểu về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính.

11. Các sự kiện, vấn đề chính trị - pháp lý - kinh tế - văn hóa - xã hội có chủ đề, nội dung về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN:

1. Các phòng, ban, cơ quan đơn vị, đoàn thể ở quận; Ủy ban nhân dân, đoàn thể 10 phường: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện thường xuyên các nhiệm vụ sau từ nay đến hết năm 2021:

1.1. Tổ chức, kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đội ngũ giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng. Chú trọng đào tạo, hỗ trợ đối với tuyên truyền viên là người có uy tín trong cộng đồng dân cư; thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng cập nhật chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho đội ngũ tuyên truyền nòng cốt này.

1.2. Xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục; tin, bài, tranh, ảnh cổ động, khẩu hiệu có chủ đề phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính trên trang thông tin điện tử, bản tin đơn vị.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính thông qua hoạt động văn hóa, tuyên truyền lưu động, tổ chức xét xử lưu động.

1.4. Tổ chức các hoạt động tôn vinh, nhân rộng mô hình, gương tiêu biểu trong phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính.

1.5. Tổ chức các cuộc thi, giải thưởng có chủ đề phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính.

1.6. Biên soạn, phát hành tài liệu, tờ rơi, tranh ảnh, khẩu hiệu cổ động, ấn phẩm tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính.

1.7. Xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật điện tử, điểm tuyên truyền tập trung về pháp luật phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính trên các địa bàn dân cư và trong cơ quan, đơn vị.

1.8. Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong hoạt động chuyên môn, nhất là trong các hoạt động cải cách và kiểm soát thủ tục hành chính, thanh tra, kiểm tra, giám sát, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính.

1.9. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị và nhân dân trên các địa bàn dân cư.

1.10. Tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý về phòng, chống tham nhũng của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo, nghiên cứu chuyên ngành luật và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có năng lực.

1.11. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân với hình thức khác phù hợp.

1.12. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính tập trung, cao điểm trong dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế phòng, chống tham nhũng hằng năm (ngày 09 tháng 12).

2. Giao Thanh tra quận:

2.1. Phối hợp Phòng Tư pháp và các đơn vị liên quan phổ biến các tài liệu, sách do Thanh tra Chính phủ biên soạn, phát hành trong phạm vi thực hiện Đề án.

2.2. Phối hợp Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban nhân dân quận xây dựng nội dung phòng, chống tham nhũng trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận theo hướng cập nhật các văn bản chính sách, pháp luật, các tài liệu tuyên truyền cơ bản; các sự kiện chính trị, pháp lý quan trọng về phòng, chống tham nhũng; các thông tin chính thức về vụ án, vụ việc tham nhũng.

2.3. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức các hội nghị tập huấn, đối thoại, hội thi, hội thảo có nội dung, chủ đề liên quan pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổ chức kỷ niệm Ngày Quốc tế Phòng, chống tham nhũng vào ngày 09 tháng 12 hàng năm hiệu quả, thiết thực.

2.4. Thường xuyên cập nhật kiến thức về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể công chức Thanh tra quận với hình thức đa dạng.

Các nhiệm vụ trên thực hiện thường xuyên từ nay đến năm 2021.

2.5. Tham mưu tổ chức sơ kết đánh giá hàng năm và tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Đề án, biểu dương người tốt, việc tốt trong phòng, chống tham nhũng. *Thời gian thực hiện trong năm 2021.*

3. Giao Phòng Tư pháp quận:

3.1. Tập huấn, bồi dưỡng cập nhật chính sách, tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật của quận và tuyên truyền viên pháp luật của Ủy ban nhân dân 10 phường.

3.2. Đưa nội dung, yêu cầu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng vào các sự kiện, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động Ngày Pháp luật hàng tháng và Ngày Pháp luật Việt Nam vào ngày 09 tháng 11 hàng năm.

Các nhiệm vụ trên thực hiện thường xuyên từ nay đến năm 2021.

3.3. Tổ chức cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp quận về pháp luật phòng, chống tham nhũng. *Thời gian thực hiện: Năm 2020.*

4. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo quận:

4.1. Chỉ đạo, tổ chức triển khai lồng ghép nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính vào các chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở tại các trường học trên địa bàn quận theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và đào tạo.

4.2. Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính; các hội thảo, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề có chủ đề về trách nhiệm của nhà trường trong giáo dục đạo đức liêm chính, liêm chính trong thi cử và học thuật tại các trường học trên địa bàn quận theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và đào tạo.

Các nhiệm vụ trên thực hiện thường xuyên từ nay đến năm 2021.

5. Giao Phòng Nội vụ quận:

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực hiện lồng ghép nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức do Quận tổ chức.

Thời gian thực hiện thường xuyên, từ nay đến năm 2021.

6. Giao Phòng Kinh tế quận:

6.1. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính cho lãnh đạo và người lao động các doanh nghiệp, hội doanh nghiệp.

6.2. Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các chương trình hành động thúc đẩy liêm chính trong kinh doanh và phòng, chống tham nhũng.

6.3. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận triển khai bộ tiêu chí liêm chính trong doanh nghiệp theo hướng dẫn của Sở Công thương.

6.4. Tổ chức bình chọn chính sách, hành động, chính sách tiêu biểu thúc đẩy hoặc cản trở công cuộc phòng, chống tham nhũng

Các nhiệm vụ trên thực hiện thường xuyên từ nay đến năm 2021.

7. Giao Phòng Văn hóa thông tin quận, Trung tâm Văn hóa quận:

7.1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc đưa tin, viết bài về các hoạt động có nội dung, chủ đề phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính trên Bản tin quận.

7.2. Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng tranh, ảnh, khẩu hiệu cổ động có chủ đề phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính của Ủy ban nhân dân 10 phường.

Các nhiệm vụ trên thực hiện thường xuyên từ nay đến năm 2021.

8. Giao Ủy ban nhân dân 10 phường:

8.1. Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, cập nhật cho cán bộ công chức các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thường xuyên tự kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động công vụ, góp phần xây dựng lối sống liêm chính và tuân thủ pháp luật về phòng chống tham nhũng trong cán bộ, công chức và nhân dân.

8.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong Ban điều hành khu phố, tổ dân phố và nhân dân trên địa bàn phường.

Các nhiệm vụ trên thực hiện thường xuyên từ nay đến năm 2021.

9. Hội Luật gia Quận 7:

9.1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính cho các hội viên.

9.2. Hướng dẫn hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý về phòng, chống tham nhũng cho các luật gia.

Thực hiện thường xuyên từ nay đến năm 2021.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp quận: chủ trì phát động, tổ chức và chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc:

10.1. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động, các sinh hoạt chính trị - văn hóa có chủ đề phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính.

10.2. Tổ chức các cuộc thi: tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính; sáng tác biếm họa, tranh, ảnh cổ động về đề tài phòng, chống tham nhũng; đề xuất ý tưởng, sáng kiến về phòng, chống tham nhũng; sáng tác, trình diễn tiểu phẩm nghệ thuật về phòng, chống tham nhũng; tuyên truyền viên giỏi về phòng, chống tham nhũng; hùng biện, thuyết trình về đề tài phòng, chống tham nhũng.

10.3. Tổ chức các hội nghị, cuộc gặp mặt biểu dương người tốt, việc tốt trong phòng, chống tham nhũng và xây dựng đạo đức liêm chính.

10.4. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, đối thoại, nói chuyện chuyên đề có nội dung, chủ đề về vai trò của xã hội trong phòng, chống tham nhũng; trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân trong giám sát hoạt động phòng, chống tham nhũng.

10.5. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, các tổ chức tự quản của nhân dân.

Thực hiện thường xuyên, từ nay đến năm 2021.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Kế hoạch và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các phòng, ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân 10 phường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch thường xuyên từ nay đến năm 2021, cụ thể như sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ động hoàn thành việc ban hành kế hoạch thực hiện đến năm 2021 trong quý II năm 2020; lồng ghép thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án với kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị.

- Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, sơ kết, đánh giá, khen thưởng việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân quận thông qua Thanh tra quận để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Thanh tra Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân quận chọn Ủy ban nhân dân phường Bình Thuận là đơn vị chỉ đạo điểm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng. *Thực hiện trong năm 2020.*

3. Phòng Tài chính và kế hoạch quận có trách nhiệm hướng dẫn phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định Luật ngân sách nhà nước; bảo đảm kinh phí thực hiện kế hoạch của phòng, ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân 10 phường.

4. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, Ban Tuyên giáo Quận ủy, Ban Dân vận Quận ủy phối hợp với Thanh tra quận, Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, tạo điều kiện triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận, Hội Luật gia và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai thực hiện Đề án trong tổ chức của mình.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân quận, Viện kiểm sát nhân dân, Công an quận lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong hoạt động nghiệp vụ.

7. Thanh tra quận chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

Ủy ban nhân dân quận yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Thanh tra quận và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. *MT*

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Thanh tra Thành phố;
- TT.Quận ủy; TT.HĐND, TT.UBND quận;
- UB MTTQ VN và các đoàn thể quận;
- UBKT, Ban TG, Ban DV Quận ủy;
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an quận;
- Thanh tra quận;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc quận;
- UBND 10 phường;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Hoàng Minh Tuấn Anh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ DẠO 3004**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2021

Số: **181/BCD.3004**

Về báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch
thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến,
giáo dục pháp luật về Phòng, chống tham nhũng
giai đoạn 2019 – 2021” trên địa bàn Thành phố

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các Sở - Ban - Ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân các quận – huyện;
- Doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố;
- Công an thành phố;
- Bộ Tư lệnh thành phố;
- Học viện Cán bộ thành phố;
- Đài Truyền hình thành phố;
- Đài Tiếng nói nhân dân thành phố;
- Hội Nhà báo thành phố;
- Hội Luật gia thành phố;
- Đoàn Luật sư thành phố.

VĂN BẢN ĐẾN UBND QUẬN 1

Số: **10561** Ngày **04/9/2021** để chỉ đạo

TTUB: **Chánh T**

Chủ trì: **Chánh T**

Phối hợp: **Chánh T**

Đề biết: **Chánh T**

Hạn xử lý: **Chánh T** ngày **Chánh T**

Thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 5473/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” (gọi tắt là Đề án) và Quyết định số 3004/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2020 về thành lập Ban Chỉ đạo Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 3004).

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, Thanh tra Chính phủ có Văn bản số 1444/TTCP-PC về việc tổng kết thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”. Do đó, để có cơ sở tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo phục vụ công tác tổng kết theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ, Ban Chỉ đạo 3004 đề nghị các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 5473/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố, báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2021 (theo Đề cương và các biểu mẫu đính kèm); gửi về Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo 3004 (Phòng Thanh tra Phòng, chống tham nhũng – Thanh tra Thành phố), đồng thời gửi kèm file mềm về hộp thư

diện từ: chongthamnhung@tphcm.gov.vn trước ngày 15 tháng 11 năm 2021/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND.TP (để báo cáo);
- Văn phòng UBND.TP;
- Thành viên Ban Chỉ đạo 3004;
- Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo 3004;
- Lưu: VT, P7.

(Đính kèm Văn bản số 1444/TTCP-PC
ngày 19/8/2021 của Thanh tra Chính phủ)



**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**CHÁNH THANH TRA
Đặng Minh Đạt**

THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1444~~/TTCP-PC
V/v tổng kết thực hiện Đề án
“Tuyên truyền, phổ biến, giáo
dục PL về PCTN giai đoạn
2019-2021”

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- Thông tấn xã Việt Nam;
- Đài Truyền hình Việt Nam;
- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hội Nhà báo Việt Nam;
- Hội Luật gia Việt Nam;
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

Thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”, Thanh tra Chính phủ đã có văn bản số 740/TTCP-PC ngày 12/5/2021 gửi các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan về việc thực hiện Đề án, trong đó có hướng dẫn hoạt động tổng kết việc thực hiện Đề án vào cuối năm 2021.

Để phục vụ công tác tổng kết Đề án và xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Đề án 861 trên phạm vi toàn quốc, Thanh tra Chính phủ đề nghị các Bộ, ngành, đoàn thể trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan có liên quan chỉ đạo, tổ chức việc tổng kết thực hiện Đề án trong phạm vi Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương mình và xây dựng Báo cáo tổng kết (theo Đề cương, các biểu mẫu kèm theo) gửi về Thanh tra Chính phủ, chậm nhất vào ngày 30/11/2021 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Thanh tra các bộ, ngành, địa phương;
- Lưu: VT, PC.

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA



Trần Ngọc Liêm



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT
Thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống
tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021"
(Kèm theo Công văn số: 1444/TTCP-PC ngày 19/8/2021 của TTCP)

PHẦN 1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, QUẢN TRIỆT, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tình hình quán triệt Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; việc xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg.

2. Việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký thực hiện Đề án.

3. Công tác kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Kinh phí thực hiện Đề án hằng năm và cho cả giai đoạn

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 861/QĐ-TTg

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chung

1.1. Tổ chức, kiện toàn nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về phòng chống tham nhũng (PCTN); đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng.

1.2. Xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tin bài, tranh ảnh cổ động, khẩu hiệu có chủ đề PCTN; hoạt động tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua báo chí.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính thông qua hoạt động văn hóa, tuyên truyền lưu động, xét xử các vụ án tham nhũng.

1.4. Tổ chức các hoạt động tôn vinh, nhân rộng mô hình, gương tiêu biểu trong PCTN và xây dựng đạo đức liêm chính.

1.5. Tổ chức các cuộc thi, giải thưởng có chủ đề PCTN và xây dựng đạo đức liêm chính.

1.6. Biên soạn, phát hành tài liệu, tờ rơi, tranh ảnh, khẩu hiệu cổ động, ấn phẩm tuyên truyền pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính.

1.7. Việc lựa chọn mô hình điểm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN tại bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị.

1.8. Xây dựng tủ sách pháp luật, điểm tuyên truyền tập trung về pháp luật PCTN và đạo đức liêm chính trên các địa bàn dân cư và cơ quan, đơn vị.

1.9. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt của cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn.

10. Hoạt động lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN thông qua các hoạt động chuyên môn, qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, qua công tác tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý về PCTN của các tổ chức và qua các hoạt động tuyên truyền khác...

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao (các Bộ, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương căn cứ các nhiệm vụ được giao tại mục IV của Quyết định số 861/QĐ-TTg)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá hiệu quả và việc thực hiện các mục tiêu của Đề án

1.1. Đánh giá về hiệu quả từ thực tế thực hiện Đề án đối với từng địa bàn, lĩnh vực, đối tượng cụ thể.

Đánh giá về tác động, chuyển biến về nhận thức và hành vi của các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; học sinh, sinh viên và người dân trên các địa bàn dân cư.

1.2. Kết quả thực hiện mục tiêu cụ thể của Đề án (yêu cầu đánh giá cụ thể mức độ đạt được các mục tiêu tương ứng với từng năm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg).

2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, tồn tại

- Về thể chế, chính sách; về nhận thức, công tác phối hợp, tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành triển khai thực hiện Đề án.

- Về nguồn lực, các điều kiện đảm bảo để đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là kinh phí (ghi rõ kinh phí đã cấp cho việc thực hiện Đề án, nguồn kinh phí cấp hoặc hỗ trợ).

- Vướng mắc trong cách thức tổ chức thực hiện Đề án tại Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương, cơ quan, đơn vị; hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ thư ký Đề án (nếu có).

- Những tồn tại, khó khăn khác...

2.2. Nguyên nhân của khó khăn, tồn tại

- Nguyên nhân chủ quan.

- Nguyên nhân khách quan.

3. Bài học kinh nghiệm

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PBGDPL VỀ PCTN TRONG THỜI GIÀN TỚI

1. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phương hướng
2. Nhiệm vụ, giải pháp

II. CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ



PHỤ LỤC

Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo Công văn số: 1444/TTCP-PC ngày 19/8/2021 của TTCP)

Phụ lục 1. Việc triển khai Đề án và kết quả thực hiện các mục tiêu

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I	BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN		
1	Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021	Văn bản	
2	Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm	Văn bản	
3	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra	Văn bản	
II	KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ		
1	Đến hết năm 2021, 100% chương trình đào tạo thuộc các loại hình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng có nội dung về chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đạo đức liêm chính		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
2	Hàng năm, 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; giáo viên, giảng viên các môn pháp luật, giáo dục công dân được tập huấn, bồi dưỡng cập nhật chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
3	Hàng năm, 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng dưới các hình thức.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
4	Đến hết năm 2021, có 100% lãnh đạo doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, đơn vị nghiên cứu, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
5	Đến hết năm 2021, có 100% người lao động tại cơ quan nghiên cứu, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		

	- Tỷ lệ đạt được:	%	
6	Đến hết năm 2021, có 90% người lao động tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
7	Đến hết năm 2021, có 70% đến 85% người dân nông thôn, dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tiểu thương, lao động tự do được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	

Phụ lục 2. Tổng hợp số liệu thống kê kết quả PBGDPL PCTN

Năm	Phổ biến pháp luật trực tiếp (PBPLTT)		Thi tìm hiểu pháp luật		Số tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí (bản)	Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã (lần)	Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (tin, bài)	Chuyên trang, chuyên mục về pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (để nghị nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục trên báo viết, báo điện tử, kênh sóng phát thanh, truyền hình)	Số lượng các tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số	
	Số cuộc PBPL TT (cuộc)	Số lượt người tham dự (lượt người)	Số cuộc thi (cuộc)	Số lượt người dự thi (lượt người)					Số lượng tài liệu	Loại tài liệu
2019										
2020										
2021										

Phụ lục 3. Kinh phí thực hiện Đề án

Năm	Kinh phí của bộ, ngành		Kinh phí cấp tỉnh		Kinh phí cấp huyện	Kinh phí cấp xã
	Kinh phí NSNN cấp theo Đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác	Kinh phí NSNN cấp theo Đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác		
2019						
2020						
2021						

PHỤ LỤC

Tổng kết thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Phụ lục 1. Việc triển khai Đề án và kết quả thực hiện các mục tiêu

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I	BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN		
1	Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021	Văn bản	
2	Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm	Văn bản	
3	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra	Văn bản	
II	KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ		
1	Đến hết năm 2021, 100% chương trình đào tạo thuộc các loại hình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng có nội dung về chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đạo đức liêm chính		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
2	Hàng năm, 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; giáo viên, giảng viên các môn pháp luật, giáo dục công dân được tập huấn, bồi dưỡng cập nhật chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
3	Hàng năm, 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng dưới các hình thức.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
4	Đến hết năm 2021, có 100% lãnh đạo doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, đơn vị nghiên cứu, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
5	Đến hết năm 2021, có 100% người lao động tại cơ quan nghiên cứu, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		

	- Tỷ lệ đạt được:	%	
6	Đến hết năm 2021, có 90% người lao động tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
7	Đến hết năm 2021, có 70% đến 85% người dân nông thôn, dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tiểu thương, lao động tự do được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	

Phụ lục 2. Tổng hợp số liệu thống kê kết quả PBGDPL PCTN

Năm	Phổ biến pháp luật trực tiếp (PBPLTT)		Thi tìm hiểu pháp luật		Số tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí (bản)	Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã (lần)	Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (tin, bài)	Chuyên trang, chuyên mục về pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (đề nghị nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục trên báo viết, báo điện tử, kênh sóng phát thanh, truyền hình)	Số lượng các tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số	
	Số cuộc PBPL TT (cuộc)	Số lượt người tham dự (lượt người)	Số cuộc thi (cuộc)	Số lượt người dự thi (lượt người)					Số lượng tài liệu	Loại tài liệu
2019										
2020										
2021										

Phụ lục 3. Kinh phí thực hiện Đề án

Năm	Kinh phí của bộ, ngành		Kinh phí cấp tỉnh		Kinh phí cấp huyện	Kinh phí cấp xã
	Kinh phí NSNN cấp theo Đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác	Kinh phí NSNN cấp theo Đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác		
2019						
2020						
2021						

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”

PHẦN 1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, QUẢN TRIỆT, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tình hình quán triệt Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; việc xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg.
2. Việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký thực hiện Đề án.
3. Công tác kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ.
4. Kinh phí thực hiện Đề án hằng năm và cho cả giai đoạn

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 861/QĐ-TTg

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chung

- 1.1. Tổ chức, kiện toàn nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về phòng chống tham nhũng (PCTN); đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng.
- 1.2. Xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tin bài, tranh ảnh cổ động, khẩu hiệu có chủ đề PCTN; hoạt động tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua báo chí.
- 1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính thông qua hoạt động văn hóa, tuyên truyền lưu động, xét xử các vụ án tham nhũng.
- 1.4. Tổ chức các hoạt động tôn vinh, nhân rộng mô hình, gương tiêu biểu trong PCTN và xây dựng đạo đức liêm chính.
- 1.5. Tổ chức các cuộc thi, giải thưởng có chủ đề PCTN và xây dựng đạo đức liêm chính.
- 1.6. Biên soạn, phát hành tài liệu, tờ rơi, tranh ảnh, khẩu hiệu cổ động, ấn phẩm tuyên truyền pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính.
- 1.7. Việc lựa chọn mô hình điểm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN tại bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị.
- 1.8. Xây dựng tủ sách pháp luật, điểm tuyên truyền tập trung về pháp luật PCTN và đạo đức liêm chính trên các địa bàn dân cư và cơ quan, đơn vị.

1.9. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt của cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn.

10. Hoạt động lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN thông qua các hoạt động chuyên môn, qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, qua công tác tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý về PCTN của các tổ chức và qua các hoạt động tuyên truyền khác...

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao (các Bộ, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương căn cứ các nhiệm vụ được giao tại mục IV của Quyết định số 861/QĐ-TTg)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá hiệu quả và việc thực hiện các mục tiêu của Đề án

1.1. Đánh giá về hiệu quả từ thực tế thực hiện Đề án đối với từng địa bàn, lĩnh vực, đối tượng cụ thể.

Đánh giá về tác động, chuyển biến về nhận thức và hành vi của các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; học sinh, sinh viên và người dân trên các địa bàn dân cư.

1.2. Kết quả thực hiện mục tiêu cụ thể của Đề án (yêu cầu đánh giá cụ thể mức độ đạt được các mục tiêu tương ứng với từng năm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg).

2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, tồn tại

- Về thể chế, chính sách; về nhận thức, công tác phối hợp, tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành triển khai thực hiện Đề án.

- Về nguồn lực, các điều kiện đảm bảo để đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là kinh phí (ghi rõ kinh phí đã cấp cho việc thực hiện Đề án, nguồn kinh phí cấp hoặc hỗ trợ).

- Vướng mắc trong cách thức tổ chức thực hiện Đề án tại Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương, cơ quan, đơn vị; hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ thư ký Đề án (nếu có).

- Những tồn tại, khó khăn khác...

2.2. Nguyên nhân của khó khăn, tồn tại

- Nguyên nhân chủ quan.

- Nguyên nhân khách quan.

3. Bài học kinh nghiệm

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PBGDPL VỀ PCTN

TRONG THỜI GIAN TỚI

1. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phương hướng
2. Nhiệm vụ, giải pháp

II. CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ